

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Giải trình, bổ sung, làm rõ một số nội dung về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công cấp Thành phố tại kỳ họp thứ 20 HĐND Thành phố khóa XVI

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được các Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố số về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố.

Sau khi nghiên cứu, UBND Thành phố báo cáo giải trình, bổ sung, làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư của các dự án đầu tư công cấp Thành phố theo đề nghị của các Ban của HĐND Thành phố, như sau:

1. Đến kỳ họp tháng 12/2024, các Ban của HĐND Thành phố đã có báo cáo thẩm tra đối với 25 dự án (04 dự án thẩm tra tháng 11/2024 và 21 dự án tháng 12/2024). Sau khi rà soát, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 05/12/2024, báo cáo và đề xuất HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư 12 dự án và thông qua chủ trương điều chỉnh chủ trương đầu tư của 01 dự án.

2. Về dự kiến nguồn vốn giai đoạn 2026-2030

Tại Tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 05/12/2024, UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố về khả năng cân đối vốn cho các dự án, cụ thể:

2.1. Đối với nhóm dự án phê duyệt chủ trương đầu tư để thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch 2021-2025 và 2026-2030: Hiện UBND Thành phố đang trình các cấp có thẩm quyền cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố, trong đó đối với các dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư chưa phê duyệt dự án có khả năng đẩy nhanh tiến độ và nhu cầu bố trí vốn trong năm 2025, Thành phố sẽ cân đối đủ vốn theo tiến độ triển khai thực hiện thực tế và cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 tương ứng.

2.2. Đối với nhóm dự án phê duyệt chủ trương đầu tư để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030

Ngày 25/9/2024, UBND Thành phố đã trình và báo cáo HĐND Thành phố tại Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-TTr về định hướng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030. Trong đó, UBND Thành phố đã xây dựng 03 phương án nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 với nhu cầu vốn cho các chương trình, dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố: (1) Phương án 1 là 392.111 tỷ đồng (*trong đó nhu cầu NSTP cho các dự án mới là 106.423 tỷ đồng*); (2) Phương án 2 là 437.707 tỷ đồng (*trong đó nhu cầu NSTP cho các dự án mới là 152.019 tỷ đồng*); (3) Phương án 3 là 653.924 tỷ đồng (*trong đó nhu cầu NSTP cho các dự án mới là 368.236 tỷ đồng*). Để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết số 15-NQ/TW, Quy hoạch Thủ đô Hà Nội, bước đầu UBND Thành phố đề xuất lựa chọn nhu cầu nguồn vốn phương án 1 và thời gian tới, trên cơ sở xác định được việc khai thác, bổ sung các nguồn vốn của Thành phố thì sẽ tiếp tục sẽ cân nhắc triển khai các dự án theo phương án 2, 3. HĐND Thành phố đã thông qua định hướng, mục tiêu tổng quan, nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn đầu tư công 5 năm 2026-2030 tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.

Theo phương án đề xuất trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp tháng 12/2024, có 10 dự án sử dụng ngân sách Thành phố có nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030 với tổng nhu cầu là 8.251 tỷ đồng.

Hiện, UBND Thành phố cũng đang *chỉ đạo các đơn vị có liên quan rà soát thêm nguồn thu từ đất từ các nguồn*: (i) Quỹ đất BT (Theo Đề án đã báo cáo UBND Thành phố và Thường trực Thành ủy); (ii) Khai thác quỹ đất vùng phụ cận đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô; (iii) Chấp thuận chủ trương đầu tư; (iv) Công tác đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện các dự án khu đô thị; (v) Đấu giá quyền sử dụng đất; (vi) Các dự án chậm triển khai chưa được giao đất... và nguồn thu từ đất dự kiến khoảng 458.644,5 tỷ đồng theo Đề án "*Khai thác tổng thể nguồn lực đất đai để tạo vốn phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2024-2025 và giai đoạn tiếp theo đang được xây dựng...*

2.3. Đối với các dự án phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư

Hiện có 01 dự án (*Giải phóng mặt bằng, cải tạo hạ tầng kỹ thuật khu vực xung quanh di tích đền Bà Kiệu, quận Hoàn Kiếm*) trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư để hoàn thành trong kỳ kế hoạch 2021-2025 có nhu cầu bổ sung Kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 là 8 tỷ đồng. UBND Thành phố đã cân đối bổ sung KHV trung hạn trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 12/2024 (*đây là dự án di tích quan trọng trên địa bàn quận Hoàn Kiếm*).

3. Về việc tuân thủ điều 89, Luật Đầu tư công

3.1. Theo phương án điều chỉnh, tổng giá trị tổng mức đầu tư của các dự án cấp Thành phố đang triển khai, đã được phê duyệt chủ trương đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 khoảng 96.851 tỷ đồng (*không bao gồm: (1) 29.526 tỷ đồng trách nhiệm của Nhà đầu tư dự án thành phần 3 thuộc dự án Vành đai 4; (2) Trách nhiệm của ngân sách các huyện đối với một số dự án; (3) Các dự án xác định hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025; (4) Nhóm dự án đề xuất giảm kế hoạch vốn trung hạn để điều hành theo tiến độ thực tế gồm: Các dự án chưa phê duyệt CTĐT; các dự án đã phê duyệt CTĐT chưa phê duyệt DA*), tương đương với 47,6% kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh (203.370 tỷ đồng).

Trường hợp loại trừ 04 nhóm dự án (*Dự án ODA, dự án quan trọng quốc gia, các dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù từ nguồn thu từ đất và giá trị TMĐT thuộc trách nhiệm ngân sách cấp huyện*) thì tổng giá trị tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 56.199 tỷ đồng, tương đương với 27,6% KHV trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh.

3.2 Về việc trình phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án có thời gian thực hiện trong 02 giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030

Tại Tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 05/12/2024, UBND Thành phố đề xuất HĐND Thành phố xem xét: (1) Thông qua chủ trương trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của 01 dự án; (2) Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 03 dự án; (3) Phê duyệt chủ trương đầu tư cho 09 dự án, trong đó:

- 08 dự án có thời gian thực hiện trong giai đoạn 2026-2030.

- 01 dự án có thời gian thực hiện trong 02 giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 với tổng mức đầu tư là 440,448 tỷ đồng, nhu cầu bổ sung vốn trong năm 2025 dự kiến là 30 tỷ đồng. Đối với nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn này, UBND Thành phố sẽ rà soát, cân đối bổ sung ngay khi dự án đảm bảo thủ tục đầu tư, điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo quy định và đảm bảo phù hợp với khả năng triển khai thực tế của dự án.

4. Về giải trình chi tiết từng dự án: Chi tiết các giải trình ý kiến thẩm tra của từng dự án theo Phụ lục đính kèm

Các dự án UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư thực hiện trong 2 giai đoạn 2021-2025, 2026-2030 và các dự án thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 tại kỳ họp HĐND lần thứ 20 đều là các dự án quan trọng, cần đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư.

UBND Thành phố báo cáo, kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn

PHỤ LỤC 1

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình duyệt phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 20 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Hạ tầng kỹ thuật

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Nội dung cụ thể		
1	Dự án Xây dựng HTKT khu tái định cư phục vụ GPMB các dự án thành phần bảo tồn, tôn tạo di tích Cổ Loa (giai đoạn 1)	Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án thuộc danh mục các dự án xây dựng cơ bản cấp Thành phố dự kiến nghiên cứu chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030 trong Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố - Mục V, Phụ lục 6.2, chưa được cân đối bố trí vốn Theo Quy hoạch bến xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022, trong ranh giới đề xuất dự án có dự kiến bố trí 02 bãi đỗ xe công cộng tập trung với tổng quy mô diện tích khoảng 8.300m2 (đáp ứng khoảng 332 xe); tuy nhiên theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu di dân tái định cư giải phóng mặt bằng khi triển khai dự án thành phần đầu tư, bảo tồn, tôn tạo Khu di tích Cổ Loa đã được duyệt, có xác định 04 bãi đỗ xe tập trung với quy mô diện tích 6.738m2 (giải pháp đỗ	Tại Tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 05/12/2024 của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố về thông qua chủ trương trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đã có đánh giá cụ thể về khả năng cân đối vốn đối với nhóm dự án phê duyệt chủ trương đầu tư để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030, trong đó bao gồm dự án Xây dựng HTKT khu tái định cư phục vụ GPMB các dự án thành phần bảo tồn, tôn tạo di tích Cổ Loa (giai đoạn 1) Theo Quyết định số 6597/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án không quy định tầng cao tối đa bãi đỗ xe. Theo Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 về việc phê duyệt Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050, trong đó khuyến khích xây dựng ngầm, nhiều tầng để tăng công suất đỗ xe, tiết kiệm quỹ đất. Như vậy việc xây dựng bãi đỗ xe nhiều tầng (nếu có) là phù hợp với các Quy hoạch được duyệt. Mặt khác sơ bộ giải pháp đỗ xe trên mặt bằng của 04 bãi đỗ xe đáp ứng 296 xe chỉ thấp hơn 32 xe so với yêu cầu tại Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 (332 xe). Về việc này, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo UBND huyện Đông Anh

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		xe trên mặt bằng, đáp ứng 296 xe). Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo làm rõ sự phù hợp, giải pháp đảm bảo đáp ứng quy mô diện tích, số lượng bãi đỗ xe, số chỗ đỗ xe theo định hướng quy hoạch được duyệt nêu trên (diện tích khoảng 8.300m ² , đáp ứng khoảng 332 xe) và làm rõ sự phù hợp khi thiết kế đỗ xe cao tầng với quy hoạch được duyệt	trong quá trình triển khai lập thẩm định, trình phê duyệt quyết định đầu tư phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp bố trí lại mặt bằng chỗ đỗ xe, tổ chức giao thông bãi đỗ xe để đảm bảo đủ số lượng xe theo yêu cầu tại Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 (332 xe).
		Theo hồ sơ trình Chủ đầu tư dự kiến bố trí 03 Trạm biến áp phân phối cấp điện cho Dự án, tuy nhiên chưa tính toán công suất cấp điện của dự án. Đề nghị chủ đầu tư rà soát nhu cầu sử dụng điện, thống nhất với Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội về trách nhiệm đầu tư xây dựng công trình điện, kế hoạch đầu tư cấp điện hạ thế cho dự án (trong trường hợp nhu cầu cấp điện lớn hơn 160kVA cần xây dựng trạm biến áp phân phối riêng), phương án bàn giao, quản lý vận hành, khai thác công trình điện sau đầu tư, đảm bảo an toàn khi hoàn thành đưa vào sử dụng	Theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt trong phạm vi dự án bố trí 03 trạm biến áp có tổng công suất dự kiến khoảng 5300kVA. Trong đó: Trạm biến áp số 01: Công suất 2000kVA; Trạm biến áp số 02: Công suất 2500kVA; Trạm biến áp số 03: Công suất 800Kva. Tại Văn bản số 4451/EVNHANOI-KH ngày 29/5/2024, Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội cam kết sẽ đảm bảo cấp điện cho các dự án trên địa bàn thành phố Hà Nội với tổng công suất dự kiến của Dự án là 5.300 Kva (do UBND huyện Đông Anh dự kiến) và đề nghị Chủ đầu tư chủ động bố trí vốn để xây dựng HTKT từ điểm đầu nối trung thế hiện có trong khu vực về đến trạm biến áp và hệ thống điện của dự án. Sau khi chủ trương đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong giai đoạn lập dự án Chủ đầu tư sẽ tính toán chính xác nhu cầu cấp điện của dự án để xác định cụ thể quy mô trạm biến áp thỏa thuận với Tổng công ty Điện lực phương án đầu tư xây dựng, bàn giao, quản lý vận hành, khai thác công trình điện sau đầu tư, đảm bảo theo các quy định hiện hành.
		Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng	- Về việc rà soát chi phí trong tổng mức đầu tư để đảm bảo thực

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành: chi phí thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, thẩm định hồ sơ mời thầu, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chi phí kiểm toán dự án hoàn thành, chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán...; đồng thời tổng mức đầu tư dự án được tính theo suất vốn đầu tư tại Quyết định 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng sử dụng đơn giá năm 2022, đến nay không còn phù hợp; đề nghị rà soát, tính toán lại tổng mức đầu tư theo suất vốn đầu tư tại Quyết định 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024 của Bộ Xây dựng	hiện theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn thi hành như: chi phí thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, thẩm định hồ sơ mời thầu, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chi phí kiểm toán dự án hoàn thành, chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: trong quá trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, Chủ đầu tư đã tổ chức rà soát và xác định các chi phí này đảm bảo phù hợp quy định pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (tại Văn bản số 1890/UBND-QLDA ngày 17/7/2024 của UBND huyện Đông Anh về rà soát, hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư). - Về việc áp dụng suất vốn đầu tư: Tổng mức đầu tư dự án tại thời điểm lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư được tính theo suất vốn đầu tư tại Quyết định 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023. Tuy nhiên nay Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024 công bố suất vốn đầu tư xây dựng và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2023. Do Tổng mức đầu tư giai đoạn chủ trương đầu tư chỉ là dự kiến; sẽ được chính xác trong giai đoạn lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo khoản 1 Điều 5 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/02/2021. Do đó UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND huyện Đông Anh trong quá trình lập dự án đầu tư, tiếp tục tổ chức cập nhật suất vốn đầu tư theo Quyết định 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024 của Bộ Xây dựng để lập tổng mức đầu tư dự án phù hợp quy định pháp luật.
		Chỉ đạo rà soát, đăng ký Dự án vào danh mục Kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố giai đoạn 2026-2030	UBND Thành phố tiếp thu và sẽ chỉ đạo UBND huyện Đông Anh phối hợp Sở Xây dựng thực hiện đăng ký bổ sung Dự án vào danh mục Kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố giai đoạn 2026-2030 sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.
		Về đánh giá tác động môi trường: đề nghị UBND	UBND Thành phố tiếp thu và sẽ chỉ đạo Chủ đầu tư tổ chức rà soát

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Thành phố chỉ đạo rà soát diện tích đất trồng lúa dự kiến phải thu hồi để xác định đối tượng thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020	xác định cụ thể diện tích đất trồng lúa dự kiến phải thu hồi và thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 sau khi chủ trương đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

PHỤ LỤC 2

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 20 HĐND Thành phố khóa XVI.

Lĩnh vực: Giao thông vận tải và hạ tầng kỹ thuật đô thị

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Dự án nằm trong Danh mục ban hành kèm theo Tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 05/12/2024		
I.1	Dự án sử dụng ngân sách Thành phố		
	(3). Dự án Mở rộng tuyến đường tránh thị xã Sơn Tây (đoạn từ nút giao Viện quân y 105 đến nút giao QL32), thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội <i>(tại Tờ trình số 456/TTr-UBND ngày 25/11/2024 của UBND Thành phố)</i>	- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án nằm trong danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030 cấp Thành phố tại Nghị quyết số 12/NQHĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội, chưa có mức kế hoạch vốn cụ thể. - Trước đây UBND thị xã Sơn Tây đề xuất giai đoạn 1 chỉ đầu tư xây dựng với bề rộng B=44m, nay UBND thị xã Sơn Tây đề xuất xây dựng hoàn chỉnh quy mô theo quy hoạch với bề rộng B= 80m; đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo bổ sung tính toán nhu cầu giao thông thực tế tại khu vực để đề xuất đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí.	* Về khả năng cân đối vốn của Dự án trong giai đoạn 2026-2030: Tại Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024, Dự án thuộc danh mục dự án theo phương án 1 (phương án tối thiểu nhu cầu 2026-2030). HĐND Thành phố thống nhất về định hướng, mục tiêu, tổng quan, nguyên tắc bố trí Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026-2030 Thành phố theo Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024 tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024. * Theo báo cáo của UBND thị xã Sơn Tây tại Văn bản số 2895/UBND-BQLDA ngày 04/11/2024: “Đoạn tuyến QL21 từ cầu Quan thị xã Sơn Tây đi Hòa Lạc, Xuân Mai đang được Sở Giao thông vận tải nghiên cứu đầu tư, báo cáo UBND thành phố với quy mô bề rộng mặt cắt ngang B=80m. Để đảm bảo đồng bộ, tránh phải giải phóng mặt bằng nhiều lần đồng thời phục vụ kết nối các khu hạ tầng đô thị theo quy hoạch dọc hai bên tuyến đường đã và đang được đầu tư, UBND thị xã Sơn Tây đề xuất đầu tư theo hướng đầu tư một lần theo quy mô mặt cắt quy hoạch”. Việc đầu

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Rà soát, làm rõ cấp hạng tuyến đường, căn cứ để xác định nhóm dự án đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Đầu tư công 2019. - Dọc theo tuyến đường dự kiến bố trí tuyến đường sắt đô thị đi trên cao, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát, đảm bảo khả năng dự báo nhu cầu dự trữ đất, tính kết nối, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với tuyến đường.	tư đồng bộ cả hệ thống đường gom hai bên tuyến đường sẽ phân tách phần đường chính và đường gom, đảm bảo an toàn giao thông khi kết nối với các khu hạ tầng đô thị của thị xã đã và đang triển khai đầu tư gồm: Khu đô thị Trung Hưng; Khu Dộc Vang... và các khu dân cư dọc tuyến, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương. *UBND thị xã Sơn Tây đã giải trình tại Văn bản số 2895/UBND-BQLDA ngày 04/11/2024 cụ thể: “Theo Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tại Phụ lục II - Danh mục các tuyến quốc lộ: Quốc lộ 21 có điểm đầu giao QL32 thị xã Sơn Tây (Giao QL32; QL2C Cầu Vĩnh Thịnh), điểm cuối tại Thịnh Long, Nam Định. Như vậy theo cấp quản lý đường tránh thị xã Sơn Tây là một đoạn của QL21. Theo Quy hoạch chung thị xã Sơn Tây được duyệt tại QĐ 5514/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 tuyến tránh thị xã Sơn Tây là một đoạn của tuyến QL21 (qua đô thị vệ tinh Sơn Tây) được xây dựng theo tiêu chuẩn đường đô thị, cấp hạng kỹ thuật là đường cấp đô thị có B=80m gồm đường cơ giới và đường gom. Do đó theo Điểm a, Khoản 2, Điều 8 và Khoản 1, Điều 9 Luật Đầu tư công dự án mở rộng tuyến tránh thị xã (Mở rộng đường quốc lộ có Tổng mức đầu tư < 2300 tỷ) thuộc dự án nhóm B”. Về nội dung này UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND thị xã Sơn Tây phối hợp với Sở Giao thông Vận tải và các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, đảm bảo khả năng dự báo nhu cầu dự trữ đất, tính kết nối, đồng bộ hạ

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Chỉ đạo chủ đầu tư liên hệ với đơn vị quản lý sông Tích và chủ đầu tư dự án Tiếp nước, cải tạo, khôi phục sông Tích từ Lương Phú, xã Thuận Mỹ, huyện Ba Vì để thỏa thuận các điều kiện xây dựng có liên quan.	tăng kỹ thuật với tuyến đường trong quá trình triển khai bước tiếp theo của dự án. Đối với các nội dung này UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND thị xã Sơn Tây triển khai tổ chức thực hiện ở bước tiếp theo khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đảm bảo tuân thủ theo các quy định của nhà nước hiện hành.
	(5). Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 413 đoạn Sơn Tây - hồ suối Hai (từ Km5+900 đến	- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố, bố trí nguồn vốn đầu tư công trong giai đoạn 2026-2030, chưa có mức kế hoạch vốn cụ thể.	- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Tại Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024, Dự án thuộc danh mục dự án theo phương án 1 (phương án tối thiểu nhu cầu 2026-2030). HĐND Thành phố thống nhất về định hướng, mục tiêu, tổng quan, nguyên tắc bố trí Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026-2030 Thành phố theo Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024 tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.
	Km11+500) thuộc địa bàn huyện Ba Vì (tại Tờ trình số 467/TTr-UBND ngày 28/11/2024 của UBND	- Theo ý kiến của Sở Giao thông Vận tải tại văn bản số 6220/SGTVT-KHTC ngày 07/11/2023: Các đoạn tuyến qua khu đông dân cư (Km5+900-Km9+100; Km9+850-Km11+500) UBND huyện Ba Vì đề xuất đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật: nền mặt đường, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước...với quy mô mặt cắt ngang B=23m là chưa phù hợp với Đồ án quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô (B=21m). Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo nghiên cứu, điều chỉnh quy mô đầu tư xây dựng tuyến đường phù hợp với quy hoạch trên.	- Đối với nội dung này, UBND huyện Ba Vì đã có Báo cáo số 610/BC-UBND ngày 19/7/2024, giải trình như sau: Theo quy hoạch giao thông thủ đô Hà Nội đến 2030 tầm nhìn 2050 đã được phê duyệt tại quyết định 519/QĐ-TTg, ngày 31/3/2016, tuyến đường tỉnh lộ 413 qua địa bàn huyện Ba Vì có mặt cắt ngang 21m. UBND huyện Ba Vì đã lập hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư với quy mô mặt cắt cả tuyến là 21m phù hợp với quy hoạch.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	<i>Thành phố</i>	- Làm rõ sự trùng lặp của dự án với những dự án thị xã Sơn Tây đang triển khai: Theo mặt bằng tổng thể tuyến đường tỉnh lộ 413 đoạn Sơn Tây - hồ Suối Hai (từ Km5+900 đến Km11+500) thuộc địa bàn huyện Ba Vì có điểm đầu của dự án Km5+900 đang trùng lặp vào điểm cuối Km5+900 thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 413 đoạn từ Km0+00 đến Km5+900 thị xã Sơn Tây khoảng 55m. - Nghiên cứu nghiên cứu quy mô đầu tư phần ranh giới tiếp giáp giữa 02 dự án đường tỉnh lộ 413 đoạn qua thị xã Sơn Tây có mặt cắt ngang đường rộng 30m và đoạn qua huyện Ba Vì có mặt cắt ngang đường rộng 21m, đảm bảo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật toàn tuyến đường 413.	- Đối với nội dung này, UBND huyện Ba Vì đã có Văn bản số 3583/UBND ngày 07/11/2024 giải trình nội dung như sau: Trong hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã chỉnh sửa giảm khối lượng trùng lặp 55m đường thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 413 đoạn Sơn Tây – hồ Suối Hai. Trong đó, tổng mức đầu tư được tính toán giảm từ 633,382 tỷ đồng xuống 632,041 tỷ đồng. - Đối với nội dung này, UBND huyện Ba Vì đã có Văn bản số 3583/UBND ngày 07/11/2024 giải trình nội dung như sau: Theo quy hoạch được duyệt đường tỉnh lộ 413 đoạn qua thị xã Sơn Tây có mặt cắt ngang đường rộng 30m và đoạn qua huyện Ba Vì có mặt cắt ngang đường rộng 21m, do vậy cơ cấu mặt cắt ngang đường có khác nhau về bề rộng phần mặt đường. Đối với nội dung này, sau khi dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND huyện Ba Vì tổ chức khảo sát thiết kế chi tiết, đảm bảo khớp nối đồng bộ 02 dự án trong giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi.
	(6). Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 32 đoạn qua khu dân cư từ Km38+400 đến Km41+000	Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố, bố trí nguồn vốn đầu tư công trong giai đoạn 2026-2030, chưa có mức kế hoạch vốn cụ thể	* Về khả năng cân đối vốn của Dự án trong giai đoạn 2026-2030: Tại Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024, Dự án thuộc danh mục dự án theo phương án 1 (phương án tối thiểu nhu cầu 2026-2030). HĐND Thành phố thống nhất về định hướng, mục tiêu, tổng quan, nguyên tắc bố trí Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026-2030 Thành phố theo Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024 tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	qua địa phận xã Thọ Lộc, xã Trạch Mỹ Lộc, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ (tại Tờ trình số 473/TTr-UBND ngày 29/11/2024 của UBND Thành phố)	Rà soát, làm rõ và thống nhất phạm vi đoạn tuyến đi qua. (Lý do: theo tên dự án tại Tờ trình số 473/TTr-UBND ngày 29/11/2024 của UBND Thành phố Hà Nội, đoạn từ Km38+400 đến Km41+000 có phạm vi dự án qua địa phận các xã Thọ Lộc, xã Trạch Mỹ Lộc, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ. Tuy nhiên, tại Mục X.3 (Lĩnh vực giao thông) Phụ lục 3.2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố và Mục IV.2 (Lĩnh vực giao thông) Phụ lục 6.2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 của Thành phố, việc cải tạo, nâng cấp tuyến QL32 qua khu dân cư huyện Phúc Thọ có 02 danh mục dự án: (i) đoạn từ Km30+00 đến Km33+300 chỉ có phạm vi qua địa phận xã Ngọc Tảo và xã Phụng Thượng; (ii) đoạn từ Km38+400 đến Km41+000 chỉ có phạm vi qua địa phận thị trấn Phúc Thọ	Theo Quyết định số 4090/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 32 đoạn qua khu dân cư từ Km38+400 đến Km41+000 qua địa phận thị trấn Phúc Thọ, xã Thọ Lộc, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ . Theo Nghị Quyết 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố (Phụ lục 6.2): Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp QL32 đoạn qua khu dân cư huyện Phúc Thọ đoạn từ Km38+400 đến Km41+000 qua địa phận thị trấn Phúc Thọ . Trong quá trình lập chủ trương đầu tư dự án, UBND huyện Phúc Thọ đã rà soát chi tiết địa giới hành chính các xã, thị trấn và chuẩn xác lại địa danh xã, thị trấn liên quan đến dự án, cụ thể là: xã Thọ Lộc, xã Trạch Mỹ Lộc, xã Tích Giang . Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất và thuận tiện trong quá trình triển khai thực hiện dự án sau khi được phê duyệt, tránh phát sinh các thủ tục không cần thiết. UBND huyện Phúc Thọ kính đề nghị HĐND, UBND Thành phố, Ban Đô thị HĐND Thành phố, sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt chủ trương đầu tư với tên dự án là: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 32 đoạn qua khu dân cư từ Km38+400 đến Km41+000 địa phận huyện Phúc Thọ .
		Rà soát quy mô, phạm vi của Dự án, đảm bảo không đầu tư trùng lặp với các dự án khác, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức theo quy định và không để thất thoát, lãng phí kinh phí đầu tư	Quy mô, phạm vi đầu tư dự án theo đề xuất chủ trương đầu tư là hoàn toàn phù hợp với Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 được duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các quy hoạch có liên quan. Phạm vi đề xuất đầu tư không bị trùng lặp với các dự án đầu tư khác trên địa bàn

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Nghiên cứu lại các đoạn tuyến trên Quốc lộ 32 đã được thông qua chủ trương đầu tư, đảm bảo đề xuất đầu tư đồng bộ theo quy hoạch, nâng cao năng lực thông hành của tuyến đường, phát huy hiệu quả đầu tư của dự án. Đồng thời làm rõ việc thực hiện theo báo cáo thẩm tra tại các Kỳ họp trước đối với các đoạn tuyến QL 32 đã thực hiện trước đây.	Hiện nay, đoạn tuyến Quốc lộ 32 từ lý trình Km41+000 trở đi, qua địa phận thị xã Sơn Tây đã được đầu tư đồng bộ theo quy hoạch, mặt cắt ngang B=35m. Đoạn tuyến từ Km 38+400 trở về trước thuộc địa phận Trung tâm huyện Phúc Thọ cũng đã được đầu tư hoàn thiện mặt cắt ngang đường B=35m. Như vậy, đoạn tuyến Quốc lộ 32 đoạn từ Km38+400 đến Km41+000 nằm ở giữa 02 đoạn tuyến đã được đầu tư đồng bộ theo quy hoạch có bề rộng MCN B=35m. Do đó, việc đầu tư đoạn tuyến nêu trên B=35m là phù hợp và đảm bảo đồng bộ theo quy hoạch, đồng thời sẽ nâng cao năng lực thông hành của tuyến đường, qua đó phát huy rất lớn hiệu quả đầu tư của dự án.
	(16). Dự án Nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 428 (từ QL1A đi Minh Tân, Quang Lăng), huyện Phú Xuyên (tại Tờ trình số 489/TTr-UBND ngày 03/12/2024 của UBND Thành phố).	Đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ nội dung sau: - Làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc dự án chậm tiến độ: Dự án trên được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2019, đến nay gần 6 năm, chậm tiến độ khoảng 3 năm, khối lượng xây lắp đã giải ngân 110,228 tỷ đồng (đạt 70%); đã giải ngân phần GPMB là 116,74 tỷ đồng, hiện còn khoảng 2km vướng GPMB chưa bàn giao, dẫn đến tăng chi phí GPMB gây lãng phí ngân sách. - Việc tăng tổng mức đầu tư từ 316.430 triệu đồng lên 766.488 triệu đồng chủ yếu do việc điều chỉnh giá đất thổ cư, bồi thường hỗ trợ nhà, công trình, vật kiến trúc, tuy nhiên trong số vốn tăng chi phí GPMB 409.313 triệu đồng (bao gồm 204.425 triệu đồng do tăng bồi thường đất thổ cư, 116.805 triệu đồng tài sản vật kiến trúc và một số nội dung khác) chưa được phân tích trong báo cáo; đề nghị chủ đầu tư bổ sung phân tích, làm rõ nội dung trên. - Khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy	- Làm rõ nguyên nhân...: Trách nhiệm của UBND huyện Phú Xuyên (chủ đầu tư) khi triển khai chậm tiến độ, do quá trình lập, trình thẩm định phê duyệt Dự án chưa xác định được chính xác các loại đất, dẫn đến việc tăng chi phí GPMB, đồng thời do triển khai dự án vào thời gian năm 2021, 2022 - thời điểm Covid - chậm triển khai thi công và GPMB, kết hợp với việc nhà nước thay đổi đơn giá, chính sách cũng là nguyên nhân chậm trong công tác đền bù, hỗ trợ GPMB. - Việc tăng tổng mức đầu tư chủ yếu là tăng chi phí GPMB, là do các nguyên nhân như sau: + Do công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng từ những năm trước đây còn nhiều tồn tại hạn chế, hồ sơ, dữ liệu thiếu đồng bộ khiến việc cung cấp thông tin phục vụ xác minh thời điểm lập dự án không chính xác. + Do ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 thời điểm 2021-2022 (khoảng 19 tháng), nên phải tuân thủ việc

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 của Dự án là 195.000 triệu đồng, tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh tăng lên so với kế hoạch trung hạn là 450.058 triệu đồng). - Trong quá trình thực hiện dự án, UBND huyện Phú Xuyên thực hiện đúng các quy định trong Luật Đấu thầu năm 2023 và có trách nhiệm bố trí vốn theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công năm 2019: “<i>Các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, các dự án mới phải bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm</i>”.	dẫn cách xã hội nên chậm tiến độ thực hiện việc kiểm đếm, chi trả, đền bù GPMB. + Quá trình lập dự án chưa đi sâu, đi sát với hiện trạng sử dụng đất của các hộ gia đình nằm trong phạm vi dự án, chưa thực hiện điều tra, khảo sát đến từng thửa đất để xác định nguồn gốc, loại đất, khối lượng hạng mục công trình trên thửa đất. Dẫn đến việc lập dự án chưa chính xác, còn thiếu tài sản trên đất, tính toán thiếu các hạng mục như: di chuyển đường dây điện thoại, di chuyển đường dây hạ thế, di chuyển cột hạ thế, di chuyển đường nước sạch. + Về giá bồi thường đất ở (đất thổ cư): tại thời điểm khảo sát đã thực hiện áp dụng đơn giá 3.230.000 đồng/m² (căn cứ theo QĐ số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND Thành phố), tuy nhiên đơn giá trên chưa phù hợp, UBND huyện đã phê duyệt QĐ số 3683/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 với đơn giá là 13.608.000 đồng/m²; về giá bồi thường, hỗ trợ công trình, vật kiến trúc khi khảo sát lập dự án, áp dụng đơn giá tại QĐ số 06/2027/QĐ-UBND, tuy nhiên đến năm 2023 áp dụng đơn giá theo quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của UBND Thành phố; về bồi thường cây cối, hoa màu, vật nuôi thời điểm khảo sát lập dự án áp dụng đơn giá tại Thông báo 8514/STC-BG ngày 25/12/2017 của Sở Tài chính, tuy nhiên đến năm 2023 áp dụng đơn giá tại Thông báo số 7896/TB-STC ngày 29/12/2023 của Sở Tài chính Hà Nội. + Về việc bồi thường đất vườn ao liền kề đất ở của hộ gia đình, đề nghị UBND huyện Phú Xuyên ban hành quyết định về giá bồi thường làm cơ sở để tính toán và

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			bồi thường cho người dân (giá dự kiến hiện nay là 8 triệu đồng/1m²). - Khả năng cân đối nguồn lực: Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 – 2020, nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố (NQ số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND Thành phố), phần vốn vượt so với trung hạn khoảng 409 tỷ đồng lấy từ nguồn dự phòng đầu tư công và các nguồn khác của Thành phố giai đoạn 2021-2025 và nguồn đầu tư công của các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030. - Dự án khởi công năm 2020, đây là dự án nhóm B, được phê duyệt thời gian thực hiện là 2019-2025 (06 năm), do dự án thực hiện vào thời gian năm 2021-2022 vào thời điểm Covid – 19 (khoảng 19 tháng khó khăn không triển khai được GPMB và thi công theo tiến độ) và công tác khảo sát chưa chính xác dẫn đến khó khăn khi thực hiện GPMB (chưa xác định chính xác được các loại đất – ở bước phê duyệt Dự án), kết hợp với việc nhà nước thay đổi chính sách về giá đền bù GPMB, đây là các nguyên nhân khách quan làm kéo dài thời gian thực hiện Dự án không tuân thủ việc triển khai dự án nhóm B trong vòng 04 năm theo quy định.
II	Dự án không nằm trong Danh mục ban hành kèm theo Tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 05/12/2024		
	Dự án ngân sách cấp huyện		
	(13). Dự án Đường Vành đai thị trấn Sóc Sơn, huyện	- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện, bố trí từ nguồn vốn đầu tư công trong giai đoạn 2021-2025 và 2026-2027; HĐND huyện Sóc Sơn đã quyết nghị chủ trương sử dụng ngân	Ngày 12/5/2022, HĐND huyện Sóc Sơn ban hành Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, trong đó dự án đã được HĐND huyện Sóc Sơn đưa vào danh mục dự án thuộc nhiệm vụ chi của thành phố đề xuất đầu tư bằng ngân

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố tại báo cáo số 183/BC-BĐT ngày 05/12/2024	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	Sóc Sơn	sách cấp huyện để đầu tư một số dự án thuộc nhiệm vụ chi cấp Thành phố tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 12/5/2022.	sách huyện.
		- Khẳng định sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện Sóc Sơn.	Ý kiến giải trình của UBND huyện Sóc Sơn tại văn bản số 2706/UBND-QLDA ngày 29/10/2024: - Giai đoạn 2021-2025: Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND thành phố Hà Nội. UBND huyện Sóc Sơn đã đầu tư xong cơ bản và đưa vào sử dụng các dự án thuộc lĩnh vực Giáo dục, Y tế, Di tích. - Giai đoạn 2026 - 2030: Dự kiến thu ngân sách từ nguồn đầu giá khoảng 7.500 tỷ đồng, UBND huyện Sóc Sơn ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách để thực hiện các dự án hạ tầng khung để thu hút đầu tư phát triển kinh tế địa phương, trong đó có dự án này.
		- Về đánh giá tác động môi trường: đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát diện tích đất trồng lúa dự kiến phải thu hồi để xác định đối tượng thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.	Trong quá trình thực hiện đầu tư dự án, Chủ đầu tư phải thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục theo quy định hiện hành của pháp luật.

PHỤ LỤC 3

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 20 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Giao thông vận tải và hạ tầng kỹ thuật đô thị

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày của Ủy ban nhân dân Thành phố)

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I. Các dự án trong danh mục Tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 05/12/2024 của UBND Thành phố			
Dự án sử dụng ngân sách Thành phố			
1	Dự án Xây dựng hầm chui tại nút giao đường Mễ Trì - Dương Đình Nghệ - Vành đai 3	- Đường Vành đai 3 bao gồm nhiều tuyến đường có sẵn (trong đó có đường Phạm Hùng). Do vậy, đề nghị làm rõ tuyến đường cụ thể nào trong đường Vành đai 3 được đề xuất xây dựng hầm chui tại nút giao với đường Mễ Trì - Dương Đình Nghệ.	Tuyến đường Phạm Hùng thuộc đường Vành đai 3 được đề xuất xây dựng hầm chui tại nút giao với đường Mễ Trì-Dương Đình Nghệ.
		- Làm rõ sự phù hợp về thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công đảm bảo đối với dự án nhóm B không quá 04 năm (do UBND Thành phố đã đề xuất thời gian thực hiện dự án từ năm 2024-2028 là quá 04 năm).	Năm 2024,2025: thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư. Thực hiện đầu tư giai đoạn 2026-2028. Do đó thời gian thực hiện dự án là 2026-2028 là phù hợp với Luật Đầu tư công.
		- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn các	Dự án nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 – Mục

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		dự án triển khai trước đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế xã hội trên địa bàn, nhu cầu thực tế, nêu rõ thứ tự ưu tiên của các dự án trong văn bản giải trình.	V, Phụ lục 6.2, danh mục các dự án xây dựng cơ bản Thành phố dự kiến nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030 Tại Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024, Dự án thuộc danh mục dự án theo phương án 1 (phương án tối thiểu nhu cầu 2026-2030). HĐND Thành phố thống nhất về định hướng, mục tiêu, tổng quan, nguyên tắc bố trí Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026-2030 Thành phố theo Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024 tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.
		- Làm rõ phương án tổ chức giao thông tại nút giao đường Mỹ Trì - Dương Đình Nghệ - Vành đai 3 nhằm hạn chế ùn tắc giao thông, đảm bảo việc triển khai dự án không làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt, giao thông đi lại bình thường của dân cư trong khu vực và phát huy hiệu quả đầu tư của dự án và dự án tuyến đường sắt đô thị số 8 (việc bố trí đường tạm, phương án và kinh phí xử lý trong thời gian thi công).	Phương án tổ chức giao thông bố trí hầm chui theo hướng theo trục Mỹ Trì - Dương Đình Nghệ, tổ chức giao thông trên mặt đất đã được nghiên cứu là giải pháp tối ưu giảm thiểu nguy cơ ùn tắc giao thông. Trong bước tiếp theo của dự án, Chủ đầu tư sẽ nghiên cứu kỹ phương án tổ chức giao thông tại nút giao đường Mỹ Trì - Dương Đình Nghệ - Vành đai 3 nhằm hạn chế ùn tắc giao thông, đảm bảo việc triển khai dự án không làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt, giao thông đi lại bình thường của dân cư trong khu vực và phát huy hiệu quả đầu tư của dự án và dự án tuyến đường sắt đô thị số 8. Trong báo cáo chủ trương đầu tư dự án đã có kinh phí phương án tổ chức giao thông trong quá trình thi công và an toàn giao thông là 9 tỷ tương tự các dự án hầm đã triển khai trước trên địa bàn thành phố).
		- Nghiên cứu bố trí đường cho người đi bộ kết hợp ki-ốt bán hàng tại các nút giao đảm bảo đầu tư một lần, tránh thất thoát lãng phí.	UBND thành phố tiếp thu nội dung trên, sẽ chỉ đạo chủ đầu tư nghiên cứu trong quá trình lập dự án.
		- Làm rõ lý do lựa chọn phương án 1,	<u>Phương án 1</u> : Tổng chiều dài hầm 565m, quy mô 04 làn xe cơ giới và xây

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		phân tích rõ ưu nhược điểm của 02 phương án.	dựng 01 cầu cạn, tổng mức 972 tỷ; <u>Phương án 2</u> : Tổng chiều dài hầm 565m, quy mô 06 làn xe cơ giới, tổng mức 1.194 tỷ, bao gồm giai đoạn 1 xây dựng hầm chui 872 tỷ và giai đoạn 2 xây dựng cầu cạn trong phạm vi hầm 322 tỷ. Lý do chọn Phương án 1 là do giải quyết tốt nhất được giao thông trong khu vực, thuận lợi cho kết nối các hướng khác nhau. Mặt khác tiết kiệm chi phí và đồng thời hài hòa mỹ quan đô thị.
		- Chỉ đạo chủ đầu tư liên hệ với Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội về các vấn đề liên quan đến tuyến đường sắt đô thị số 8 theo quy định tại Nghị định số 56/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ, làm cơ sở đề xuất chiều sâu của hầm chui và dự kiến tổng mức đầu tư của dự án.	UBND Thành phố tiếp thu, tiếp tục chỉ đạo Chủ đầu tư thực hiện trong quá trình lập, trình phê duyệt dự án
		- Chỉ đạo Chủ đầu tư đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối với các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ, tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí; phối hợp chặt chẽ với UBND quận Cầu Giấy và quận Nam Từ Liêm để khảo sát kỹ các công trình ngầm, nổi, xây dựng tiến độ, triển khai dự án	UBND Thành phố tiếp thu, tiếp tục chỉ đạo Chủ đầu tư thực hiện trong quá trình lập, trình phê duyệt dự án

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		đồng thời với các dự án thoát nước của khu vực, các dự án chống úng ngập khu vực dự án, để đảm bảo yêu cầu tiêu thoát nước, chống úng ngập của dự án và khu vực trong thời gian thi công và vận hành công trình khi hoàn thiện.	
2	Dự án đầu tư xây dựng hầm chui tại nút giao đường trục Tây Thăng Long - Vành đai 3	- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố, bố trí từ nguồn vốn đầu tư công trong giai đoạn 2026-2030 tại Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố, phụ lục 6.2.	Dự án nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 – Mục V, Phụ lục 6.2, danh mục các dự án xây dựng cơ bản Thành phố dự kiến nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030. Tại Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024, Dự án thuộc danh mục dự án theo phương án 1 (phương án tối thiểu nhu cầu 2026-2030). HĐND Thành phố thống nhất về định hướng, mục tiêu, tổng quan, nguyên tắc bố trí Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026-2030 Thành phố theo Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024 tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.
		- Làm rõ nội dung tổng mức đầu tư: tại Tờ trình số 419/TTr-UBND ngày 12/11/2024 của UBND Thành phố đề xuất tổng mức đầu tư là 1.009.134 triệu đồng, còn tại Báo cáo thẩm định số 599/BC-KH&ĐT ngày 24/10/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư là 1.000.134 triệu đồng.	Quá trình dự thảo báo cáo thẩm định, do lỗi đánh máy nên tại báo cáo thẩm định số 599/BC-KH&ĐT ngày 24/10/2024 bị soạn nhầm TMĐT dự án từ 1009.134 triệu đồng thành 1.000.134 triệu đồng. UBND Thành phố đã chỉ đạo rà soát xác nhận số đúng và phối hợp với cán bộ soạn thảo của UBND Thành phố hoàn thiện Tờ trình số 419/TTr-UBND ngày 12/11/2024 với giá trị TMĐT như theo đề xuất của Chủ đầu tư (TMĐT là 1009.134 triệu đồng).
		- Chỉ đạo chủ đầu tư đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn	UBND Thành phố tiếp thu, tại bước lập dự án đầu tư sẽ yêu cầu chủ đầu tư thực hiện các nội dung, yêu cầu nêu trên.

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí; phối hợp chặt chẽ với UBND quận Bắc Từ Liêm để xây dựng tiến độ triển khai dự án theo tiến độ GPMB, tiến độ triển khai dự án xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiên Dũng và các dự án hạ tầng kỹ thuật trong khu vực, các dự án chống úng ngập khu vực dự án để đảm bảo yêu cầu thoát nước, chống úng ngập của dự án. Nghiên cứu kỹ phương án tổ chức giao thông thông tại nút giao Tây Thăng Long - Vành đai 3 nhằm hạn chế ùn tắc giao thông, phát huy hiệu quả đầu tư đường Vành đai 3 trên cao.	Trong quá trình lập chủ trương đầu tư dự án, Sở Giao thông đã yêu cầu các bên phối hợp với UBND quận Bắc Từ Liêm và các đơn vị liên quan để khớp nối hạ tầng kỹ thuật giữa các dự án, trong đó có dự án xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiên Dũng đang được triển khai xây dựng, trong đó ưu tiên thực hiện công tác GPMB tại nút giao để có cơ sở triển khai sớm dự án xây dựng hầm chui. Trong bước thiết kế tiếp theo, Sở sẽ chỉ đạo các bên nghiên cứu chi tiết và khớp nối đồng bộ các dự án liên quan để tránh chồng chéo, lãng phí, đảm bảo chống úng ngập nước tại vị trí xây dựng hầm chui đồng thời tổ chức giao thông tại nút giao hợp lý cho các dòng xe tham gia, mang lại hiệu quả cao, hạn chế ùn tắc giao thông, đảm bảo mỹ quan đô thị.
		- Theo đồ án Giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016, tuyến đường sắt đô thị số 4 chạy dọc theo tuyến đường Tây Thăng Long và đi ngầm dưới đường Vành đai 3,	Trong quá trình lập chủ trương đầu tư dự án, Sở giao thông đã chỉ đạo tư vấn nghiên cứu về hướng tuyến đường sắt đô thị số 4 chạy dọc theo tuyến đường Tây Thăng Long. Theo quy hoạch chung là tuyến đường sắt đô thị số 4 chạy ngầm dọc theo trục Tây Thăng Long, 2 ống hầm sẽ dự kiến đi ngoài phạm vi móng của hầm chui. Trong báo cáo tư vấn đã đề xuất giải pháp móng cho hầm chui là Jet grouting là đảm bảo kỹ thuật cho hầm chui cũng như hệ thống

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo đánh giá, nghiên cứu kỹ các giải pháp thi công đảm bảo thuận lợi cho công tác thi công hệ thống đường sắt đô thị trong tương lai.	đường sắt đô thị sẽ thực hiện trong tương lai. UBND Thành phố tiếp thu, tại bước lập dự án đầu tư sẽ yêu cầu chủ đầu tư thực hiện các nội dung, yêu cầu nêu trên.
3	Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Cổ Loa giai đoạn I	- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án nằm trong danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030 cấp Thành phố tại Nghị quyết số 12/NQHĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội, chưa có mức kế hoạch vốn cụ thể.	Theo báo cáo kết quả thẩm định số 530/BC-KH&ĐT ngày 11/9/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về nội dung khả năng cân đối vốn: “Dự án nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 – Mục V, Phụ lục 6.2, danh mục các dự án xây dựng cơ bản Thành phố dự kiến nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030. Tại Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024, Dự án thuộc danh mục dự án theo phương án 1 (phương án tối thiểu nhu cầu 2026-2030). HĐND Thành phố thống nhất về định hướng, mục tiêu, tổng quan, nguyên tắc bố trí Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026-2030 Thành phố theo Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024 tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.
		- Rà soát, tính toán sự phù hợp với quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Theo hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (tài liệu đến thời điểm tháng 10/2024), nhà máy xử lý nước thải Cổ Loa được xác định giữ nguyên vị trí bố trí nhà máy và lưu vực xử lý, không thay đổi so với Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà	Hiện nay Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đang được lập, đã được báo cáo thông qua các cấp: Bộ ngành, Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ... hiện đang chờ phê duyệt. Theo Quy hoạch nhà máy xử lý nước thải Cổ Loa có quy mô khoảng 4,2ha; Công suất Giai đoạn 2030 là 29.000m ³ /ngđ, Giai đoạn 2045 là 42.000 m ³ /ngđ. Như vậy, Việc đề xuất công suất đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Cổ Loa giai đoạn 1 quy mô 4,2ha, Công suất trung bình là 29.000m ³ /ngđ (công suất ngày lớn nhất là 36.000m ³ /ngđ) là phù hợp với công suất nhà máy giai đoạn đến năm 2030 theo định hướng tại đề án Điều

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013, tuy nhiên công suất xử lý và diện tích xây dựng nhà máy không thống nhất (cụ thể theo Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội: nhà máy xử lý nước thải Cổ Loa có diện tích 3.504ha, lưu lượng nước thải đến năm 2030 khoảng 48.000m³/ngđ, đến năm 2050 khoảng 61.000m³/ngđ, diện tích xây dựng nhà máy khoảng 6,74ha, hệ thống cống bao thu gom chính có chiều dài khoảng 15km; theo hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch chung thủ đô Hà Nội: nhà máy xử lý nước thải Cổ Loa có công suất dự kiến đến năm 2030 khoảng 29.000m³/ngđ, đến năm 2045 khoảng 42.000m³/ngđ, diện tích dự kiến xây dựng nhà máy khoảng 4,2ha). Chủ đầu tư căn cứ công suất tính toán giai đoạn hoàn thiện của nhà máy để xác định quy mô diện tích khu đất xây dựng tương ứng cho phù hợp.	chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đang triển khai. Việc công suất có sự sai khác công suất và quy mô so với Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 do dự báo phát triển dân số, tiêu chuẩn dùng nước khác nhau. Nội dung về công suất và quy mô nhà máy đã được Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội thống nhất.
		- Rà soát kịch bản phát triển dân số theo định hướng Chương trình phát triển đô thị thành phố Hà Nội (Viện Quy hoạch xây	Dự án đã sử dụng quy mô dân số trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065, chính là dự báo phát triển dân số theo định hướng Chương trình phát triển đô thị thành

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		dụng Hà Nội đang nghiên cứu lập) của khu vực thực hiện Dự án và rà soát công suất các trạm xử lý nước thải cục bộ đã xác định trong các khu dân cư để tính toán công suất nhà máy giai đoạn 1 cho phù hợp.	phố Hà Nội do Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội nghiên cứu. Đối với các trạm xử lý cục bộ (nếu có - thực tế hiện nay trong lưu vực tính toán của Nhà máy là chưa có) sẽ được chuyển thành trạm bơm cục bộ bơm chuyển bậc bơm về Hệ thống cống thoát thải của khu vực để về NM xử lý nước thải Cổ Loa. Vì vậy công suất Nhà máy vẫn đảm bảo tuân thủ Quy hoạch.
		- Kiểm tra, rà soát các tuyến ống đã thực hiện đảm bảo kết nối với tuyến cống đầu tư giai đoạn I và hoàn thiện theo quy hoạch.	Dự án thực hiện các tuyến ống tuân thủ theo đúng các quy hoạch phân khu đô thị N7, N8, GN và phù hợp với định hướng trong Quy hoạch thoát nước thủ đô Hà Nội. Đồng thời UBND huyện Đông Anh đã rà soát, thống kê các dự án đang triển khai (các dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư cũng như đang thực hiện đầu tư) để đầu tư các tuyến thu gom đảm bảo không trùng lặp cũng như đảm bảo kết nối đồng bộ.
		- Nghiên cứu công nghệ, giải pháp kỹ thuật giai đoạn 1 của nhà máy đảm bảo kết nối đồng bộ, phù hợp với nhà máy dự kiến xây dựng giai đoạn 2 theo quy hoạch.	Công nghệ, giải pháp kỹ thuật của nhà máy dự kiến áp dụng cho cả hai giai đoạn, đảm bảo sự kết nối đồng bộ giữa các giai đoạn. Công nghệ xử lý nước thải đã được Sở Khoa học và công nghệ đánh giá là phù hợp theo văn bản số 2018/SKHCN-QLCN ngày 04/9/2024, theo đó việc đề xuất lựa chọn công nghệ theo nguyên lý ASBR là chấp nhận được vì phù hợp với quy mô, công suất của dự án trong giai đoạn hiện nay và có thể nâng cấp trong tương lai.
		- Trước khi phê duyệt Dự án cần rà soát quy mô đầu tư đảm bảo phù hợp với Đồ án Quy hoạch chung thủ đô Hà Nội đến	Trong giai đoạn lập Báo cáo NCKT dự án, UBND huyện Đông Anh sẽ tiếp tục xin ý kiến của các Sở ngành và các cơ quan quản lý liên quan để tham gia ý kiến đảm bảo phù hợp với Quy hoạch chung thủ đô Hà Nội đến

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt.	năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065, khi đó đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt.
4	Dự án đầu tư xây dựng chống úng ngập cục bộ cho một số điểm thuộc các quận nội đô	Đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 4/7/2023 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố, Dự án được dự kiến ngân sách thành phố giai đoạn 2021-2025 là 240 tỷ đồng, còn thiếu 200,488 tỷ đồng so với tổng mức đầu tư đề xuất).	Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023, Tổng mức đầu tư dự kiến của Dự án là 240 tỷ đồng. Tuy nhiên, sau quá trình nghiên cứu, khảo sát, tại các Tờ trình, Sở Xây dựng báo cáo dự kiến Tổng mức đầu tư của Dự án là 440,488 tỷ đồng. Dự án nhóm B, dự kiến thực hiện trong 2 giai đoạn (2021-2025 và 2026-2030) với nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 là 30 tỷ đồng, được bố trí theo tiến độ thực tế. Dự án thuộc danh mục dự án chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030 tại Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024. HĐND Thành phố thống nhất về định hướng, mục tiêu, tổng quan, nguyên tắc bố trí Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026-2030 Thành phố theo Tờ trình số 342/TTr-UBND và Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 25/9/2024 tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.
		Giải trình làm rõ, khẳng định sự phù hợp với quy định của khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố.	Dự án mới trình phê duyệt chủ trương đầu tư từ tháng 8/2024, hoàn thiện và bổ sung tháng 9/2024. Do vậy, việc bố trí đầu tư của Dự án dự kiến kéo dài sang kỳ trung hạn 2026-2030 là phù hợp với tiến độ thực hiện dự án. Hiện nay, Chính phủ đang trình dự thảo Luật Đầu tư công sửa đổi trong đó có nội dung liên quan đến khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư để tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các dự án mới được phê duyệt chủ trương đầu tư tại cuối các kỳ kế hoạch vốn trung hạn
		- Về sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án đề nghị: + Làm rõ, thống nhất về sơ bộ tổng mức	-Về sự sai khác trong Tổng mức đầu tư là 440.488 triệu đồng tại BCĐXCTĐT và 440.448 triệu đồng tại Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 01/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội là do có lỗi đánh máy. Do vậy,

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		đầu tư của dự án: Tại Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và Báo cáo thẩm định số 546/BC-KH&ĐT ngày 19/9/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Chủ trương đầu tư Dự án đã nêu sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án là 440.488 triệu đồng. Tuy nhiên, Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 01/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội đã đề xuất sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án là 440.448 triệu đồng. + Làm rõ và giải trình về nguyên tắc khi chỉ lựa chọn một số điểm thuộc các quận nội đô (như đã đề xuất tại Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 01/10/2024 của UBND Thành phố) để đầu tư xây dựng chống úng ngập cục bộ trong khi trên địa bàn Thành phố còn nhiều điểm và khu vực khác cũng tồn tại tình trạng úng ngập cục bộ.	đề nghị giữ nguyên Tổng mức đầu tư là 440.488 triệu đồng. Tại bước phê duyệt chủ trương đầu tư, tổng mức đầu tư chỉ là dự kiến và được chuẩn xác tại bước phê duyệt dự án -Về nguyên tắc khi chỉ lựa chọn một số điểm thuộc các quận nội đô để đầu tư xây dựng chống úng ngập cục bộ: Khu vực trung tâm thành phố bao gồm các quận: Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng với hệ thống thoát nước cũ, ở xa nguồn tiếp nhận (sông Kim Ngưu, hồ Bảy Mẫu – sông Sét), đa số được xây dựng từ thời Pháp đã xuống cấp và không đảm bảo khả năng thoát nước cho khu vực dù đã được đầu tư sửa chữa cải tạo trong dự án thoát nước giai đoạn 1,2. Theo đánh giá một số tuyến cống hiện trạng của khu vực không đáp ứng được với diễn biến khí hậu cực đoan hiện nay do đó trên khu vực các quận trung tâm thường xuất hiện nhiều điểm úng ngập khi mưa lớn trong thời gian ngắn như: Khu vực Phùng Hưng – Bát Đàn – Nhà Hoả (quận Hoàn Kiếm đã được UBND thành phố giao nghiên cứu đề xuất dự án xây dựng bể chứa ngầm điều tiết khu vực chợ Hàng Da); Khu vực Tôn Đàn – Đình Tiên Hoàng; Khu vực ngã năm Bà Triệu; Khu vực ngã tư Phan Bội Châu – Lý Thường Kiệt; Khu vực Lê Duẩn – Ga Hà Nội...Do vậy, Dự án tập trung chống úng ngập cho các quận này. Đối với các khu vực ven đô, hiện nay hệ thống thoát nước vẫn đang được thành phố quan tâm đầu tư theo quy hoạch, như các dự án xây hệ thống thoát nước lưu vực Tả Nhuệ, Hữu Nhuệ, quận Long Biên (04 dự án)
Dự án sử dụng ngân sách huyện			
1	Dự án Xây dựng tuyến	- Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn	Ngày 15/4/2024, HĐND huyện Đan Phượng đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐND về việc cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	đường N09 (Đoạn từ đường tỉnh lộ 422 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài)	thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (Dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố, dự kiến bố trí 600 triệu đồng giai đoạn 2024-2025 bằng nguồn ngân sách huyện để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng).	5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng; trong đó, Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng đã quyết nghị bố trí nguồn vốn chuẩn bị đầu tư bằng nguồn ngân sách huyện đối với dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố: 82.999 triệu đồng. Về cân đối nguồn lực, đảm bảo bố trí vốn thực hiện dự án giai đoạn từ năm 2025-2030, số tiền sử dụng đất huyện Đan Phượng dự kiến thu được là: 28.000 tỷ đồng, cụ thể: - Thu từ tiền sử dụng đất 02 dự án đầu tư khu đô thị trên địa bàn huyện khoảng: 15.000 tỷ đồng, trong đó: (1) Thu từ dự án khu Đô thị Nhịp sống mới (New Style Grand Captital City) khoảng 4.500 tỷ đồng (hiện nay dự án đã được Thành phố giao đất và đang xác định giá đất để chủ đầu tư hoàn thành nộp nghĩa vụ tài chính vào ngân sách); (2) Thu từ dự án khu chức năng đô thị Green City tại các xã Tân Hội, Tân Lập, Liên Trung huyện Đan Phượng khoảng 11.000 tỷ đồng (hiện nay dự án đã được Thành phố giao đất và đang xác định giá đất để chủ đầu tư hoàn thành nộp nghĩa vụ tài chính vào ngân sách). - Thu từ các dự án đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện khoảng: 13.000 tỷ đồng (trong đó dự kiến đấu giá và số tiền thu các năm lần lượt: năm 2025 đấu giá 8 dự án, ước thu 1.500 tỷ đồng; năm 2026 đấu giá 5 dự án, ước thu khoảng 2.000 tỷ đồng; năm 2027 đấu giá 7 dự án, ước thu 2.000 tỷ đồng; năm 2028 đấu giá 7 dự án, ước thu 2.100 tỷ đồng; năm 2029 đấu giá 2 dự án, ước thu 2.300 tỷ đồng; năm 2030 đấu giá 6 dự án, ước thu 3.100 tỷ đồng). Trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, UBND huyện cam kết sẽ tổng hợp, cân đối nguồn vốn thực hiện dự án trên theo đúng quy định, không để nợ xây dựng cơ bản

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Khẳng định sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện Đan Phượng.	Kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện Đan Phượng được cập nhật gần nhất tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện, Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của HĐND huyện Đan Phượng, đã phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng cơ bản đã đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công: Các dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp 2021-2025 và 2026-2030 là 96 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến 3.420,246 tỷ đồng, trong đó tổng mức đầu tư dự kiến chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 2.020,558 tỷ đồng, tương đương với 22,45% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 9.000 tỷ đồng giai đoạn (2021-2025) cơ bản đảm bảo theo quy định tại Khoản 2 Điều 89, Luật đầu tư công năm 2019
		- Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành: Theo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của UBND huyện Đan Phượng, tại bảng khái toán giá trị xây dựng có hạng mục cầu qua kênh (B=50m, L=17,1m), tuy nhiên trong nội dung quy mô đầu tư không có hạng mục này; đồng thời tổng mức đầu tư dự án được tính theo suất vốn đầu tư tại Quyết định 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng sử dụng đơn giá năm 2022, đến nay không còn phù hợp; đề nghị rà	Theo quy hoạch, tại vị trí cuối tuyến (đường HQV kéo dài) tuyến có cắt ngang qua tuyến kênh quy hoạch. Dự kiến đầu tư cầu qua kênh quy hoạch (do kênh khẩu độ nhỏ nên thiết kế chi tiết có thể là cầu nhỏ hoặc công hợp khẩu độ lớn, tùy theo tính toán và thỏa thuận với cơ quan quản lý thủy lợi trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án). Để tránh việc bó hẹp về giải pháp thiết kế của bước sau so với Chủ trương được duyệt, trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã tính toán chi phí xây dựng trong bảng khái toán giá trị xây dựng, còn trong thuyết minh đã nêu “Đầu tư tuyến đường có chiều dài khoảng 2km với quy mô mặt cắt ngang tuân thủ theo quy hoạch rộng 50m cùng với hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo quy hoạch” là đảm bảo đủ nội dung. Ngày 03/6/2024, UBND huyện Đan Phượng có Tờ trình số 239/TTr-UBND trình Sở Kế hoạch và đầu tư thẩm định chủ trương đầu tư. Tại thời điểm UBND huyện Đan Phượng trình báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư,

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		soát, tính toán lại tổng mức đầu tư theo suất vốn đầu tư tại Quyết định 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024 của Bộ Xây dựng.	suất vốn đầu tư tại Quyết định 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng sử dụng đang còn hiệu lực. Đến nay Quyết định 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024 của Bộ Xây dựng có hiệu lực. Do đó, UBND huyện Đan Phượng sẽ rà soát tính toán tổng mức đầu tư trong giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án theo quy định.
		- Về đánh giá tác động môi trường: đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát diện tích đất trồng lúa dự kiến phải thu hồi để xác định đối tượng thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.	Qua rà soát nghiên cứu lập chủ trương đầu tư tổng diện tích đất thu hồi của dự án khoảng 10ha. Trong đó, đất nông nghiệp khoảng 7,5ha. Dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định
II. Các dự án không nằm trong Tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 05/12/2024 của UBND Thành phố			
Dự án sử dụng ngân sách Thành phố			
1	Dự án Xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng tuyến đường Tây Thăng Long và các dự án đầu tư thuộc nhiệm vụ của UBND	- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án chưa được dự kiến trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố tại Nghị quyết số 12/NQ- HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố.	Dự án Xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng tuyến đường Tây Thăng Long và các dự án đầu tư thuộc nhiệm vụ của UBND thành phố Hà Nội chưa được dự kiến trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố, là khu tái định cư để phục vụ đầu tư xây dựng 06 dự án thuộc nhiệm vụ chi Thành phố đang triển khai, cụ thể: - 02 dự án sử dụng ngân sách Thành phố: (1) Dự án Xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long (đoạn từ đường vành đai 3,5 đến đường kênh Đan Hoài); (2) Dự án Xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417). - 04 dự án sử dụng ngân sách huyện Đan Phượng: (1) Dự án Xây dựng tuyến đường liên khu vực 1 nối từ đường Hoàng Quốc Việt kéo dài đến hết địa phận huyện Đan Phượng (trừ đoạn qua khu đô thị Green City); (2) Dự án

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	thành phố Hà Nội		Xây dựng tuyến đường nội khu S1 (Đoạn từ đường liên khu vực 1 đến hết địa phận huyện Đan Phượng); (3) Dự án Xây dựng tuyến đường từ đê Tiên Tân đến trường mầm non Đan Phượng; (4) Dự án Xây dựng tuyến đường N08 (Đoạn từ đường liên khu vực 2 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài). Theo quy định tại Khoản 6 Điều 91 Luật Đất đai năm 2024 quy định Nguyên tắc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức lập và thực hiện dự án tái định cư để bảo đảm chủ động trong việc bố trí tái định cư cho người có đất thu hồi. Việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và việc bố trí tái định cư phải được hoàn thành trước khi có quyết định thu hồi đất. Ngoài ra, Điều 93 Luật Đất đai năm 2024 quy định: Trường hợp dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được tách ra thành dự án độc lập theo quy định của pháp luật về đầu tư công thì việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được thực hiện theo quy định của Luật này. Hiện nay, HĐND Thành phố thống nhất về định hướng Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026-2030 Thành phố tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/10/2024; UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với các đơn vị rà soát, đánh giá Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2026-2030 của Thành phố dự kiến ưu tiên bố trí kế hoạch vốn cho các Dự án chuyển tiếp, sau đó sẽ phối hợp với sở quản lý chuyên ngành sắp xếp thứ tự ưu tiên Dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Đối với các dự án xây dựng hạ tầng tái định cư phục vụ GPMB cho các dự án đang triển khai cần ưu tiên để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, đơn giá xây dựng của thành phố Hà Nội và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...; đồng thời rà soát, tính toán lại tổng mức đầu tư theo suất vốn đầu tư tại Quyết định 816/QĐ-BXD ngày 22/8/2024 của Bộ Xây dựng.	Trong hồ sơ đề xuất báo cáo chủ trương của UBND huyện Đan Phượng, đầu tư suất vốn đầu tư tính theo dự án Xây dựng HTKT khu tái định cư trên địa bàn xã Đức Thượng - Vị trí X1, huyện Hoài Đức được phê duyệt tại Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội, quy mô 3,61 ha. Cơ sở để UBND huyện Đan Phượng đề xuất cách xác định theo suất đầu tư công trình tương tự như sau: Trong thời điểm năm 2023-2024 trên địa bàn huyện Đan Phượng không có công trình xây dựng tái định cư với quy mô và tính chất tương tự. Do vậy áp dụng công trình ở huyện Hoài Đức có quy mô tương tự là phù hợp. Diện tích dự án thực hiện theo đề xuất là 7,22 ha bao gồm 2 khu, khu TĐC1 có diện tích 6,66ha, khu TĐC2 có diện tích 0,56ha. Khu tái định cư trên địa bàn xã Đức Thượng - Vị trí X1, huyện Hoài Đức có diện tích 3,61ha có diện tích trung bình nằm giữa 2 khu TĐC thực hiện trong dự án, do đó lấy suất đầu tư xây dựng khu tái định cư trên địa bàn xã Đức Thượng - Vị trí X1, huyện Hoài Đức để áp dụng chung cho dự án là phù hợp. Theo công bố giá vật liệu xây dựng thì huyện Đan Phượng và huyện Hoài Đức có cùng khu vực I, 2 huyện tiếp giáp nhau, do đó đơn giá xây dựng giữa 2 huyện sẽ tương đồng nhau. Các dự án xây dựng khu tái định cư huyện Đan Phượng có giải pháp thiết kế tương đồng như đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật gồm: San nền, giao thông, hệ thống cấp thoát nước, Cấp điện sinh hoạt, chiếu sáng, PCCC... Tại bước lập chủ trương đầu tư dự án, UBND huyện Đan Phượng chịu trách nhiệm lập sơ bộ tổng mức đầu tư đảm bảo phương pháp, số liệu... phù hợp quy định hiện hành và sẽ được kiểm tra, rà soát, tính toán xác định chính xác trong bước lập, phê duyệt dự án
		- Chỉ đạo rà soát, đăng ký Dự án vào danh	Sau khi dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND huyện có trách

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		mục Kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố giai đoạn 2026-2030.	nhiệm tổng hợp đăng ký Dự án vào danh mục Kế hoạch phát triển nhà ở Thành phố giai đoạn 2026-2030.
2	Dự án Chế tạo 03 cầu dàn benley dự phòng xử lý sự cố về cầu, tổ chức giao thông, chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội	Làm rõ về tên dự án trong Tờ trình số 461/TTr-UBND ngày 26/11/2024 của UBND Thành phố là chế tạo giàn cầu Benley hay chế tạo cầu giàn Benley nhằm đảm bảo thống nhất với: mục tiêu đầu tư (chế tạo các giàn cầu Benley để dự phòng) đã nêu tại Mục I.2 của Tờ trình; quy mô đầu tư đã nêu tại Mục I.3 của Tờ trình; thống nhất số lượng (02 hay 03) giàn cầu Benley giữa các bảng đã trình bày trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Lý do: - Tại phần trích yếu của Tờ trình, tên dự án đã trình bày là: “Dự án chế tạo 03 dàn cầu Benley ...thành phố Hà Nội”; tại Mục I.1 của Tờ trình, tên dự án đã trình bày là: “Dự án chế tạo 03 cầu dàn Benley ... thành phố Hà Nội”; tại Mục III, UBND Thành phố đề xuất HĐND Thành phố xem xét, quyết định chủ trương đầu tư của dự án “Dự án chế tạo 03 cầu dàn Benley ... thành phố Hà Nội.	- Tên thống nhất là: <i>Chế tạo 03 cầu dàn benley dự phòng xử lý sự cố về cầu, tổ chức giao thông, chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội.</i> Đề phù hợp với tên của dự án: <i>Chế tạo 02 cầu dàn benley dự phòng xử lý sự cố về cầu, tổ chức giao thông, chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội</i> đã được Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023
		- Theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trong hồ sơ gửi kèm: “Cầu Benley là một	- Các dàn benley được cấu tạo từ các modul có thiết kế định hình là được lắp ghép với nhau, tuy nhiên dàn có nhiều loại, kích thước. Tùy từng mục

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		loại hình kết cấu cầu di động, bằng thép, khi cần thiết các mô-đun giàn Benley sẽ được lắp ghép, tổ hợp thành cầu Benley với chiều dài và tải trọng khác nhau tùy theo nhu cầu phục vụ giao thông.” Như vậy, theo diễn giải của Chủ đầu tư, cầu giàn Benley và giàn cầu Benley sẽ được hiểu là 02 hạng mục khác nhau (cầu giàn Benley là hạng mục cầu được ghép từ các giàn cầu Benley; giàn cầu Benley là các mô-đun giàn Benley được lắp ghép, tổ hợp thành cầu giàn Benley để dự phòng. Trong trường hợp có sự cố, việc chế tạo 03 giàn cầu Benley có thể kết hợp thành 03 cầu giàn; hoặc 02 cầu giàn (01 cầu 1 nhịp - 01 mô-đun, 01 cầu 02 nhịp -02 mô-đun ghép lại); hoặc 01 cầu giàn (03 nhịp-03 mô-đun ghép lại).	đích và yêu cầu sử dụng các modul được thiết kế, tổ hợp lại, tính toán tải trọng của từng dàn theo tiêu chuẩn của thiết kế cầu
		- Tên dự án đã trình bày là: “Dự án chế tạo 03 cầu dàn Benley ... thành phố Hà Nội”. Tuy nhiên, tiêu đề của các Bảng tổng hợp dự toán chi phí xây dựng, Bảng dự toán chi phí xây dựng, Bảng phân tích đơn giá chi tiết, Bảng giá vật tư, Bảng đơn giá nhân công xây dựng đã trình bày trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cho	- Trong Bảng tổng hợp dự toán xây dựng công trình đã trình bày đúng tên dự án là “Chế tạo 03 cầu dàn benley.....trên địa bàn thành phố Hà Nội”. Tuy nhiên trong một số <i>Bảng tổng hợp dự toán chi phí xây dựng, Bảng dự toán chi phí xây dựng, Bảng phân tích đơn giá chi tiết, Bảng giá vật tư, Bảng đơn giá nhân công xây dựng</i> do sai sót của chủ đầu tư khi đánh máy tên dự án lên nhầm lẫn từ “3” thành “2”.

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		“Dự án chế tạo 02 cầu dầm Benley”	
		Về tổng mức đầu tư dự án: - Nhiệm vụ, giải pháp đầu tư, lắp đặt 05 giàn Benley đã được thông qua tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10/12/2021. Đề nghị làm rõ việc đang triển khai dự án sản xuất 02/05 giàn Benley (dự kiến hoàn thành trong năm 2024) đã có đơn giá định mức xây dựng hay chưa?	- Dự án “<i>Chế tạo 02 cầu dầm benley dự phòng xử lý sự cố về cầu, tổ chức giao thông, chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội</i>” đã được Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 hiện tại đang triển khai thi công. Việc lập dự toán chi phí xây dựng công trình đã được xác định trên cơ sở định mức, đơn giá đã có hiện hành: + Định mức: theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng. + Về đơn giá: Được xác định theo đơn giá ban hành theo QĐ 381/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND Thành phố và các quy định về Đơn giá nhân công, máy thi công: Theo các quyết định số 973, 974/QĐ-SXD ngày 30/12/2023 của Sở Xây dựng về việc công bố giá nhân công xây dựng, máy thi công.
		- Các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Bảo vệ môi trường ...và các quy định có liên quan của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường. Việc xây dựng dự án sẽ gây ra một số tác động như tiếng ồn, bụi do hoạt động của các phương	- Các hạng mục chi phí của dự án trong tổng mức đầu tư đã đảm bảo theo đúng quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Trong quá trình thẩm định đã lấy và hoàn thiện theo ý kiến góp ý của Sở Tài chính tại Văn bản số 5712/STC-TCĐT ngày 19/9/2024. Tổng mức đầu tư sẽ được xác định chính xác khi lập và phê duyệt dự án.

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		tiện vận chuyển, vấn đề về an toàn trong quá trình lao động. Chủ đầu tư phải cam kết thực hiện các biện pháp để giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh, giảm thiểu tiếng ồn, đảm bảo an toàn lao động trong quá trình triển khai Dự án.	
		Kiểm tra, rà soát khảo sát cụ thể, đánh giá hiện trạng từng khu vực dự kiến lắp đặt, thay thế; từng tuyến sông đề đề xuất quy mô, cấu tạo, kích thước cầu cho phù hợp, hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn và các quy định hiện hành có liên quan. Việc đầu tư phải đảm bảo đồng bộ cao điểm tại các khu vực đô thị trung tâm, các khu đô thị, các trục đường	Với mục đích chế tạo để lắp đặt thành các cầu tạm phục vụ nhu cầu giao thông trước mắt cũng như phân luồng, điều tiết, thay đổi phương án giao thông trong khi chờ xây dựng cầu theo quy hoạch trên các sông nội thành có mặt cắt sông hẹp (Sở giao thông vận tải đã chế tạo và lắp đặt các cầu giàn Benley trên sông Kim Ngưu (06 cầu) và sông Lừ (02 cầu)) có chiều dài nhịp chỉ từ 24-27m. Mặt khác các dàn này hoàn toàn linh hoạt có thể kết hợp nhiều dàn với nhau để vượt các nhịp lớn hơn (bổ sung thêm trụ). Mặt khác, kích thước dàn đề xuất sản xuất có sự đồng bộ với các dàn đã sản xuất và lắp đặt trước đó do đó có thể dễ dàng trong công tác tận dụng, kết hợp với các dàn hiện có khi lắp đặt (nếu cần), do đó đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả. - Các dàn benley là các dàn điển hình đã được nghiên cứu, chế tạo áp dụng từ lâu, do đó việc thiết kế, chế tạo đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn và các quy định hiện hành có liên quan
3	Dự án đầu tư lắp đặt các nút đèn tín hiệu giao thông (giai	- Về tổng mức đầu tư dự án: + Căn cứ xây dựng báo cáo đề xuất chủ trương và khái toán tổng mức đầu tư của dự án được Chủ đầu tư căn cứ theo 17 văn bản quy phạm pháp luật (được liệt kê	- Một số căn cứ xây dựng báo cáo đề xuất chủ trương và khái toán tổng mức đầu tư của dự án được liệt kê đã hết hiệu lực thi hành như: Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 12/2012/TT-BXD ngày 28/12/2012 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Nguyên tắc phân

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	đoạn 2)	trong báo cáo Đề xuất chủ trương đầu tư dự án). Tuy nhiên, quá trình thẩm tra cho thấy có 10/17 văn bản được liệt kê đã hết hiệu lực thi hành nhưng được áp dụng để tính toán các hạng mục: Chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng,... Do vậy, đề nghị rà soát việc áp dụng tính toán các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư đảm bảo tuân thủ quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành còn hiệu lực (Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định có liên quan của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường).	loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị. Tuy nhiên qua rà soát việc áp dụng để tính toán các hạng mục trong tổng mức đầu tư đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật liên quan: Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 03/03/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Quyết định 5268 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành đơn giá công tác quản lý, bảo trì hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định 973/QĐ-SXD và Quyết định 974/QĐ-SXD ngày 28/12/2023 của Sở Xây dựng Hà Nội về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng; đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội;
		+ Làm rõ việc đã thực hiện (chưa thực hiện) lấy ý kiến của cơ quan chuyên môn về xây dựng chuyên ngành thẩm định quy mô, tổng mức đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo ý kiến đóng góp của Sở Tài chính tại	Sau khi nhận được hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư Dự án của Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã lấy ý kiến thẩm định và các sở, ngành tham gia thẩm định tại các văn bản: số 3822/QHKT-HTKT ngày 26/8/2024 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc; số 7080/SXD-QLXD ngày 28/8/2024 của Sở Xây dựng; số 5453/STCTCĐT ngày 06/9/2024 của Sở Tài chính; số 5678/SGTVT-PTCNGTVT ngày 13/9/2024 của Sở Giao

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		văn bản số 5453/STC-TCĐT ngày 06/9/2024 và theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; đồng thời bổ sung văn bản cho ý kiến của Sở Xây dựng (trong trường hợp đã lấy ý kiến) do trong hồ sơ kèm theo Tờ trình số 378/TTr-UBND ngày 18/10/2024 của UBND Thành phố chưa có văn bản của Sở Xây dựng kèm theo.	thông Vận tải; số 8083/CAHN-CSGT ngày 13/9/2024 của Công an thành phố Hà Nội (Sở Xây dựng đã tham gia ý kiến với vai trò cơ quan chuyên môn thẩm định về quy mô, tổng mức đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ).
		Việc xây dựng dự án sẽ gây ra một số tác động như tiếng ồn, bụi do hoạt động của các phương tiện vận chuyển, vấn đề về an toàn trong quá trình lao động. Chủ đầu tư phải cam kết thực hiện các biện pháp để giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh, giảm thiểu tiếng ồn, đảm bảo an toàn lao động trong quá trình triển khai Dự án.	Chủ đầu tư sẽ thực hiện đúng các quy định của Pháp luật liên quan về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động trong quá trình triển khai thực hiện dự án.
		- Khảo sát cụ thể, đánh giá hiện trạng từng khu vực, từng tuyến đường để xây dựng phương án lắp đặt phù hợp, hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn và các quy định hiện hành có liên quan. Việc	Trên cơ sở đề xuất lắp đặt đèn tín hiệu giao thông của các Quận, Huyện; Sở Giao thông vận tải đã rà soát, tổng hợp; đồng thời tổ chức liên ngành gồm: Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố, Thanh tra Sở và các đơn vị liên quan khảo sát hiện trường từng khu vực nút giao để đánh giá, đề xuất nhu cầu lắp đặt đèn tín hiệu giao thông và thống nhất bằng biên bản

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		đầu tư phải đảm bảo đồng bộ, tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và không để thất thoát, lãng phí.	liên ngành.
		- Việc lắp đặt các nút đèn tín hiệu giao thông cần thực hiện theo nguyên tắc: thứ tự ưu tiên, nguyên nhân lựa chọn các vị trí nút giao để lắp đặt đèn tín hiệu (giảm ùn tắc hay gây tắc nghẽn thêm, tính tích hợp các kết nối, sự đồng bộ...).	Trên cơ sở đề xuất của UBND Quận, Huyện và các đơn vị liên quan, với danh sách đề xuất trên 120 vị trí nút giao cần lắp đặt đèn tín hiệu giao thông. Liên ngành đã thực hiện khảo sát đảm bảo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên để đề xuất 89 vị trí nút giao lắp đặt đèn tín hiệu như hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
		- Đánh giá, khẳng định việc đề xuất lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông, camera giao thông tại các nút giao thông dự kiến trong dự án này không trùng lắp với các dự án xung quanh như: Dự án Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường trên địa bàn Thành phố; Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo chỉnh trang và lát vỉa hè phố; Dự án Đầu tư xây dựng các tuyến đường trên địa bàn các quận, huyện; Dự án Cải tạo, sửa chữa hệ thống đèn tín hiệu giao thông để kết nối hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố; Dự án Cải tạo, bổ sung kết nối tín hiệu giao thông đường bộ với đường sắt,...	Sở Giao thông vận tải là Chủ đầu tư đã triển khai thực hiện các dự án lắp đặt đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố như Dự án Cải tạo, bổ sung kết nối tín hiệu giao thông đường bộ với đường sắt; Dự án lắp đặt 66 nút đèn tín hiệu giao thông (đợt 1) và nhiều dự án lắp đặt các nút đèn tín hiệu giao thông khác trong 05 năm gần đây đồng thời là đơn vị trực tiếp quản lý, bảo trì hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố. Do đó việc đề xuất dự án Đầu tư lắp đặt các nút đèn tín hiệu giao thông (giai đoạn 2) đảm bảo không trùng lắp với các dự án xung quanh và các Chủ đầu tư liên quan.
		- Theo Tờ trình số 378/TTr-UBND ngày	Khối lượng đầu tư xây dựng đối với từng hạng mục công việc trong Tổng

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		18/10/2024 của UBND Thành phố chưa thể hiện khối lượng đầu tư xây dựng, thiếu các đánh giá, thiếu các quy định, quy chuẩn...	mức đầu tư đã được tổng hợp sơ bộ theo khối lượng thực tế khảo sát hiện trường từng nút giao (chi tiết theo các phụ lục tổng hợp khối lượng kèm theo bảng tổng mức đầu tư)
4	Dự án Cải tạo hạ tầng, tổ chức giao thông cấp bách một số nút giao, tuyến đường để giảm thiểu ùn tắc giao thông (Giai đoạn 1)	- Trong quá trình thực hiện, chỉ đạo rà soát, điều tra phân loại vỉa hè theo chức năng của từng tuyến đường, quy mô vỉa hè, tránh làm ảnh hưởng định hướng phát triển và đặc thù cuộc sống của người dân sinh sống hai bên các tuyến đường đề xuất điều chỉnh kích thước vỉa hè, dải phân cách	- Hiện nay, mật độ phương tiện giao thông cơ giới đặc biệt tăng cao, thường xuyên gây tắc nghẽn giao thông vào các giờ cao điểm gây bức xúc dân sinh và khu vực làm thiệt hại không nhỏ cho sự phát triển kinh tế thủ đô, giảm hiệu suất lao động và tăng các chi phí không cần thiết trong quá trình sản xuất. Việc lãng phí trong giao thông lại đặt thêm một gánh nặng đối với đời sống kinh tế của người dân. Vì vậy, việc xén hè một phần để mở rộng mặt đường nhằm đảm bảo giao thông được êm thuận, thông suốt trong các giờ cao điểm tại các khu vực đô thị trung tâm, các khu đô thị, các trục đường hướng tâm là rất cần thiết. - Việc áp dụng chiều rộng tối thiểu của hè phố các tuyến phố khu vực đô thị trung tâm với bề rộng là 4m nhằm đảm bảo không ảnh hưởng lớn tới định hướng phát triển và đặc thù cuộc sống của người dân sinh sống hai bên các tuyến đường là phù hợp. - Trong quá trình triển khai lập dự án, Chủ đầu tư sẽ tiếp tục nghiên cứu, khảo sát, đánh giá chi tiết hiện trạng đối với từng tuyến đường làm cơ sở để có phương án thiết kế phù hợp đảm bảo đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và nhu cầu đi lại của dân sinh sống hai bên tuyến đường.
		- 07 tuyến đường đề xuất (Giảng võ, Láng Hạ, Lê Văn Lương, Tố Hữu, Hoàng Đạo Thúy, Hoàng Minh Giám, Khuất Duy Tiến) nằm trên trục đường tuyến xe buýt	- Hiện nay, Chủ đầu tư cũng đã thống kê sơ bộ và đánh giá mức độ ảnh hưởng đối với các hạng mục di chuyển cây xanh; di chuyển cột điện, đèn đường, bảng hiệu giao thông, hộp kỹ thuật, nhà chờ xe buýt,... Trong quá trình triển khai lập dự án, Chủ đầu tư sẽ tiếp tục nghiên cứu, khảo sát chi

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		nhánh BRT. Đề nghị UBND Thành phố, Chủ đầu tư giải trình, làm rõ: + Tính tổng thể trong quá trình nghiên cứu đề xuất dự án (các hạng mục: chặt bỏ, di chuyển cây xanh; di chuyển cột điện, đèn đường, bảng hiệu giao thông, hộp kỹ thuật, nhà chờ xe buýt,...) đảm bảo chính sách, cơ chế đặc thù mới quy định tại Luật Thủ đô năm 2024 (sửa đổi) (trong đó có các vấn đề liên quan đến vỉa hè, cây xanh) gắn với quy định tại Luật Đất đai năm 2024 (sửa đổi) và các quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan, gắn liền với không gian công cộng dành cho người đi bộ.	tiết hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện có trong khu vực dự án, thực hiện công tác kiểm đếm, thống kê cây xanh, chiếu sáng hiện có trong phạm vi dự án và có phương án đánh chuyển, tận dụng lại hệ thống cây xanh, chiếu sáng sao cho phù hợp đảm bảo không làm giảm tỷ lệ cây xanh trong khu vực dự án phù hợp quy định tại Luật Thủ đô năm 2024 (sửa đổi) (trong đó có các vấn đề liên quan đến vỉa hè, cây xanh) gắn với quy định tại Luật Đất đai năm 2024 (sửa đổi) và các quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan.
		+ Làm rõ, giải trình phương án tổ chức giao thông, bố trí cho người đi bộ, trong quá trình thi công cải tạo, đảm bảo không trùng lặp, tránh lãng phí tài sản nhà nước.	- Trong quá trình triển khai lập dự án, Chủ đầu tư sẽ tiến hành lập phương án tổ chức giao thông chi tiết, biện pháp tổ chức thi công để bố trí lối đi cho người đi bộ trong quá trình thi công dự án đảm bảo dự án hiệu quả, phù hợp, không gây trùng lặp và lãng phí tài sản nhà nước.
		+ Tại Bảng Khái toán chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Rà soát, làm rõ chi phí di chuyển nhà chờ xe buýt trên các tuyến đường (như tuyến đường Lê Văn Lương có nhà chờ xe buýt nhanh BRT) được đề xuất điều chỉnh kích thước vỉa hè,	- Dự án xén vỉa hè nên không ảnh hưởng đến khu vực nhà chờ xe buýt nhanh BRT nằm ở dải phân cách giữa. - Đối với các nhà chờ xe buýt thông thường: tại mục 9.5 hè đường (hè phố, dải bên đường) TCVN 13592:2022 Đường đô thị - yêu cầu thiết kế, trong đó tại mục 9.5.3 khi xén hè đường để mở rộng mặt đường làm điểm dừng đỗ xe buýt, bề rộng hè đường còn lại không nên nhỏ hơn 2 m và phải đủ

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		dải phân cách.	đáp ứng nhu cầu đi bộ. Vì vậy việc di chuyển nhà chờ xe buýt thông thường vào các vị trí có bề rộng vỉa hè tối thiểu rộng 4m là phù hợp.
Dự án sử dụng ngân sách huyện			
1	Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường Tây Thăng Long đến trường liên cấp và các cơ quan Tư pháp huyện Đan Phượng	- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối về nguồn vốn thực hiện Dự án: Dự án đã được HĐND huyện Đan Phượng quyết nghị sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện, dự kiến bố trí 82.999 triệu đồng giai đoạn 2024-2025 tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng, phần vốn còn lại được bố trí trong giai đoạn 2026-2030.	Ngày 15/4/2024, HĐND huyện Đan Phượng đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐND về việc cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đan Phượng; trong đó, Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng đã quyết nghị bố trí nguồn vốn chuẩn bị đầu tư bằng nguồn ngân sách huyện đối với dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố: 82.999 triệu đồng. Về cân đối nguồn lực, đảm bảo bố trí vốn thực hiện dự án giai đoạn từ năm 2025-2030, số tiền sử dụng đất huyện Đan Phượng dự kiến thu được là: 28.000 tỷ đồng, cụ thể: - Thu từ tiền sử dụng đất 02 dự án đầu tư khu đô thị trên địa bàn huyện khoảng: 15.000 tỷ đồng, trong đó: (1) Thu từ dự án khu Đô thị Nhịp sống mới (New Style Grand Captital City) khoảng 4.500 tỷ đồng (hiện nay dự án đã được Thành phố giao đất và đang xác định giá đất để chủ đầu tư hoàn thành nộp nghĩa vụ tài chính vào ngân sách); (2) Thu từ dự án khu chức năng đô thị Green City tại các xã Tân Hội, Tân Lập, Liên Trung huyện Đan Phượng khoảng 11.000 tỷ đồng (hiện nay dự án đã được Thành phố giao đất và đang xác định giá đất để chủ đầu tư hoàn thành nộp nghĩa vụ tài chính vào ngân sách). - Thu từ các dự án đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện khoảng: 13.000 tỷ đồng (trong đó dự kiến đấu giá và số tiền thu các năm lần lượt: năm 2025 đấu giá 8 dự án, ước thu 1.500 tỷ đồng; năm 2026 đấu giá 5 dự án, ước thu khoảng 2.000 tỷ đồng; năm 2027 đấu giá 7 dự án, ước thu

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (166/BC-BĐT ngày 15/11/2024; 183/BC-BĐT ngày 5/12/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			2.000 tỷ đồng; năm 2028 đầu giá 7 dự án, ước thu 2.100 tỷ đồng; năm 2029 đầu giá 2 dự án, ước thu 2.300 tỷ đồng; năm 2030 đầu giá 6 dự án, ước thu 3.100 tỷ đồng. Trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, UBND huyện cam kết sẽ tổng hợp, cân đối nguồn vốn thực hiện dự án trên theo đúng quy định, không để nợ xây dựng cơ bản
		- Về đánh giá tác động môi trường: đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát diện tích đất trồng lúa dự kiến phải thu hồi để xác định đối tượng thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.	UBND huyện Đan Phượng đã rà soát, cập nhật các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư dự án.

PHỤ LỤC 4

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình duyệt phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 20 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / 12 /2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Nội dung cụ thể		
1	Dự án Xây dựng trụ sở Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Thường Tín	(1). Rà soát khả năng cân đối vốn, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án theo đề xuất, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản. (2). Làm rõ về sự phù hợp của diện tích đề nghị phê duyệt điều chỉnh so với tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích làm việc của cơ quan thuộc Thành phố quản lý (về diện tích theo chức danh và diện tích chuyên dùng) căn cứ theo Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, đặc biệt đối với phần diện tích chuyên dùng. (3). Trong quá trình lập hồ sơ phê duyệt dự án, yêu cầu UBND huyện Thường Tín thực hiện theo các nội dung điều chỉnh chủ	- Nội dung (1): Dự án sử dụng vốn Ngân sách huyện Thường Tín. Tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND huyện Thường Tín về chủ trương sử dụng ngân sách huyện đầu tư các dự án tập trung thành phố và hỗ trợ các dự án ngành dọc trên địa bàn huyện Thường Tín, đã thể hiện việc huyện Thường Tín sẽ bố trí 497.015 triệu đồng (<i>trương ứng với tổng mức đầu tư dự án sau khi điều chỉnh</i>) ngân sách huyện để thực hiện dự án thời gian thực hiện 2022 - 2025. - Nội dung (2): Tại văn bản số 2043/UBND-QLDA ngày 06/12/2024 (<i>có gửi HĐND Thành phố</i>), UBND huyện Thường Tín (Chủ đầu tư dự án) đã báo cáo, giải trình: “Về diện tích của các chức danh, diện tích chuyên dùng không thay đổi so với Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 08/4/2022. Trong giai đoạn lập, thẩm định, phê duyệt dự án đã áp dụng đúng quy định theo Nghị định số: 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và đã được các Sở, ngành thành phố xem xét, chấp thuận trước khi trình phê duyệt”. - Nội dung (3): * Tại Tờ trình số 495/TTr-UBND ngày 03/12/2024, UBND Thành phố đã giao nhiệm vụ cho UBND huyện Thường Tín (Chủ đầu tư): “<i>Việc thực hiện điều chỉnh dự án, điều chỉnh thiết kế phải được tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật và của Thành phố để chuẩn xác lại tổng mức đầu tư của dự án tuân thủ đúng tiêu chuẩn định mức theo quy định; triệt để đảm bảo sử dụng vốn ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng lãng phí, thất thoát ngân sách</i>” và đề xuất giao trách nhiệm cho các đơn vị. * Tiếp thu ý kiến thẩm tra, UBND Thành phố đề xuất bổ sung nội dung về trách nhiệm của UBND Thành phố chỉ đạo các đơn vị có liên quan vào Nghị quyết phê duyệt điều

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban - HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		trương đầu tư, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh khi có thay đổi theo đúng quy định của pháp luật. (4). Trong quá trình thực hiện dự án, UBND huyện Thường Tín thực hiện đúng các quy định trong Luật Đấu thầu năm 2023 và có trách nhiệm bố trí vốn theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công năm 2019: “Các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, các dự án mới phải bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm”.	chính chủ trương đầu tư Dự án, cụ thể: <i>“UBND Thành phố có trách nhiệm:</i> <i>- Chỉ đạo UBND huyện Thường Tín (Chủ đầu tư):</i> <i>+ Triển khai công việc tiếp theo của dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các quy định về quản lý hợp đồng và các quy định có liên quan; Việc thực hiện điều chỉnh dự án, điều chỉnh thiết kế phải được tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật và của Thành phố để chuẩn xác lại tổng mức đầu tư của dự án tuân thủ đúng tiêu chuẩn định mức theo quy định; triệt để đảm bảo sử dụng vốn ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng lãng phí, thất thoát ngân sách.</i> <i>+ Rà soát việc tuân thủ quy định pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư dự án; xem xét, xác định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc không kịp thời đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, dự án đầu tư, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định.</i> <i>- Chỉ đạo Sở Xây dựng: Hướng dẫn UBND huyện Thường Tín triển khai các bước tiếp theo của Dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng, tránh lãng phí, gây thất thoát ngân sách. Rà soát việc tuân thủ các quy định trong thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án; xem xét, xác định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có)”.</i> - Nội dung (4): Dự án thuộc nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công và sử dụng vốn Ngân sách huyện Thường Tín. Như báo cáo ở nội dung (1), Tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND huyện Thường Tín đã thể hiện việc huyện Thường Tín sẽ bố trí 497.015 triệu đồng (tương ứng với tổng mức đầu tư dự án sau khi điều chỉnh) ngân sách huyện để thực hiện dự án thời gian thực hiện 2022 - 2025. Cũng tại văn bản số 2043/UBND-QLDA ngày 06/12/2024, huyện Thường Tín cam kết sẽ có trách nhiệm bố trí đủ vốn cho dự án trong thời gian không quá 04 năm.